TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. NHATRANG -TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **16** /2018/DSST
Ngày: 11/7/2018
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nam Hoa**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đức Đẹp**
Bà **Nguyễn Thị Tỉnh**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Hồng Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 11/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên toà xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2018/ TLST - DS ngày 16 tháng 4 năm 2018, về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXX-ST ngày 26 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Ngô Văn Ph
Trú tại: 737 L, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Minh Nh
Địa chỉ: 21B H, phường P, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
(Theo giấy ủy quyền ngày 03/04/2018)
Ông Nh có mặt.
* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Lê Bảo Th
Trú tại: Tổ 15 N, phường N, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
Ông Th có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 12/3/2018 của ông Ngô Văn P, quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Võ Minh Nh trình bày:

Ông Ngô Văn Ph và ông Nguyễn Lê Bảo Th là bạn quen biết với nhau. Ngày 21/09/2015, ông Th gặp khó khăn nên có hỏi mượn ông Ph số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Hai bên có lập thành văn bản giấy mượn tiền và ký vào đó. Những lần sau, ông Th lại tiếp tục hỏi mượn thêm tiền của ông Ph, cụ thể như sau:

- Ngày 01/12/2015 mượn 10.000.000 đồng.
- Ngày 13/12/2015 mượn 20.000.000 đồng
- Ngày 14/12/2015 mượn 20.000.000 đồng
- Ngày 25/12/2015 mượn 10.000.000 đồng
- Ngày 07/01/2016 mượn 10.000.000 đồng
- Ngày 05/08/2016 mượn 50.000.000 đồng
- Ngày 26/08/2016 mượn 20.000.000 đồng

Tổng cộng 160.000.000 đồng, tuy nhiên ngày 05/08/2016 ông Th có trả cho ông Ph 20.000.000 đồng, đến nay còn nợ lại 140.000.000 đồng. Mặc dù ông Ph có đòi gay gắt nhiều lần và chỉ yêu cầu ông Th trả 131.000.000 đồng nhưng cho đến nay ông Th vẫn chây lỳ và lẫn tránh, không muốn trả tiền. Nay ông Ph yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Lê Bảo Th phải trả cho ông Ngô Văn Ph số tiền là 131.000.000 đồng *(một trăm ba mươi mốt triệu đồng)* làm một lần, không yêu cầu trả lãi.

- *Bị đơn, ông Nguyễn Lê Bảo Th có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày ý kiến:* Ông Th thừa nhận hiện nay còn nợ ông Ph số tiền 131.000.000đ *(một trăm ba mươi mốt triệu đồng)* nhưng không có khả năng trả nợ và yêu cầu được vắng mặt tại các buổi hòa giải; xét xử tại phiên tòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm đề nghị HĐXX giải quyết như sau:*

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, HĐXX và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án theo Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định ông Nguyễn Lê Bảo Th có vay mượn của ông Ngô Văn Ph số tiền 131.000.000đ *(một trăm ba mươi mốt triệu đồng)*. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Lê Bảo Th phải trả cho ông Ngô Văn Ph toàn bộ số tiền nêu trên. Việc ông Th mượn tiền của Ph đã lâu mà không trả mặc dù ông Ph đã nhiều lần yêu cầu, như vậy quyền và lợi ích của ông Ph đã bị xâm phạm. Nên đề nghị HĐXX căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn ông Nguyễn Lê Bảo Th phải trả cho ông Ngô Văn Ph số tiền 131.000.000đ *(một trăm ba mươi mốt triệu đồng)*.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả số tiền 131.000.000đ *(một trăm ba mươi mốt triệu đồng)* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Nguyễn Lê Bảo Th có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Lê Bảo Th.

[2] Về quan hệ pháp luật: Xét thấy tất cả các giấy mượn tiền đều do bị đơn là ông Nguyễn Lê Bảo Th tự viết và ký, có thời hạn trả nợ. Nguyên đơn cho rằng đã quá thời hạn trả nợ nhưng ông Th không trả, như vậy quyền và lợi ích của nguyên đơn đã bị xâm phạm. Tuy nhiên các bên không yêu cầu áp dụng thời hiệu khởi kiện nên áp dụng Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông Ph cho ông Th vay tiền được xác lập bằng giấy mượn tiền và nhận tiền, tổng cộng 8 lần vay với số tiền 160.000.000 đồng, không thế chấp tài sản. Tuy nhiên, đến ngày 15/12/2017, ông Th đã trả cho ông Ph số tiền 20.000.000 đồng, còn nợ 140.000.000đ. Tại đơn khởi kiện, quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa hôm nay đại diện nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền 131.000.000 đồng, trả một lần, không tính lãi. Tại đơn trình bày sự việc của ông Nguyễn Lê Bảo Th ngày 11/05/2018, ông Th cũng thừa nhận hiện đang còn nợ ông Ph số tiền là 131.000.000 đồng và

xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, HĐXX xét thấy đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả số tiền 131.000.000đ (*một trăm ba mươi mốt triệu đồng*).

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án thì ông Nguyễn Lê Bảo Th phải chịu số tiền 6.550.000đ *(sáu triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng)*. Hoàn trả cho ông Ngô Văn Ph số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Ngô Văn Ph đối với ông Nguyễn Lê Bảo Th. Buộc ông Nguyễn Lê Bảo Th có nghĩa vụ trả cho ông Ngô Văn Ph số tiền 131.000.000đ *(một trăm ba mươi mốt triệu đồng)*.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Lê Bảo Th phải chịu 6.550.000đ *(sáu triệu năm trăm năm mươi triệu đồng)* án phí DSST.

Hoàn trả cho ông Ngô Văn Ph số tiền 3.275.000đ *(ba triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0008877 ngày 13/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không đợc vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nam Hoa

Nơi nhận:
- Toà án ND Tỉnh Khánh Hòa;
- VKS TP Nha Trang;
- THA Dân sự TP Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu: án văn, hồ sơ.